

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **338/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 02 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 316/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Quý H, sinh năm 1983; Đăng ký HKTT: phường D, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện nay: phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

2. Chị Lê Diễm H, sinh năm 1983; Đăng ký HKTT: Khu đô thị M, phường C, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H đăng ký kết hôn ngày 11/01/2008, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chùa Hang, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Từ hơn một năm trở lại đây anh chị đã sống ly thân, không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên anh chị thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H có 02 con chung là Lê D, sinh ngày 15/12/2009 và cháu Lê C, sinh ngày 12/5/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Lê C cho anh Lê Quý H trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Lê D cho chị Lê Diễm H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị thỏa thuận mỗi người nuôi một con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H.

- Về con chung: Giao cháu Lê C, sinh ngày 12/5/2014 cho anh Lê Quý H trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Lê D, sinh ngày 15/12/2009 cho chị Lê Diễm H trực tiếp nuôi dưỡng. Mỗi bên nuôi một con không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quý H và chị Lê Diễm H phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Lê Quý H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033924 ngày 22 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh H, chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn Chùa Hang, H. Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN